

Số: TVHN-328 /DBQG

Hà Nội, ngày 24 tháng 11 năm 2023

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Khu vực Miền núi phía Bắc:

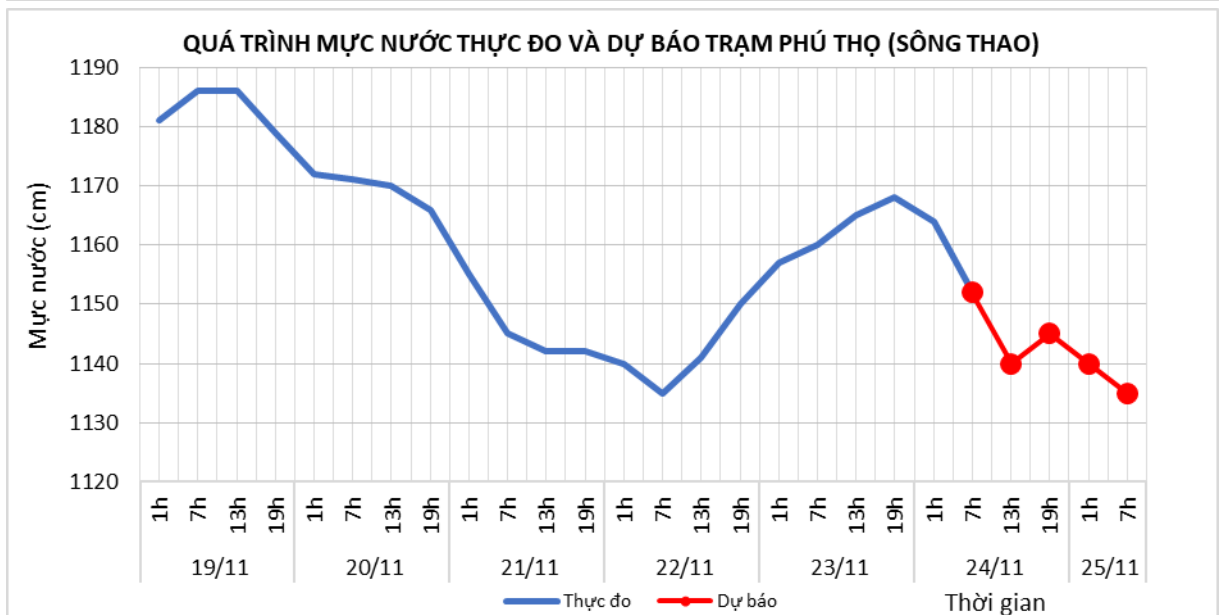
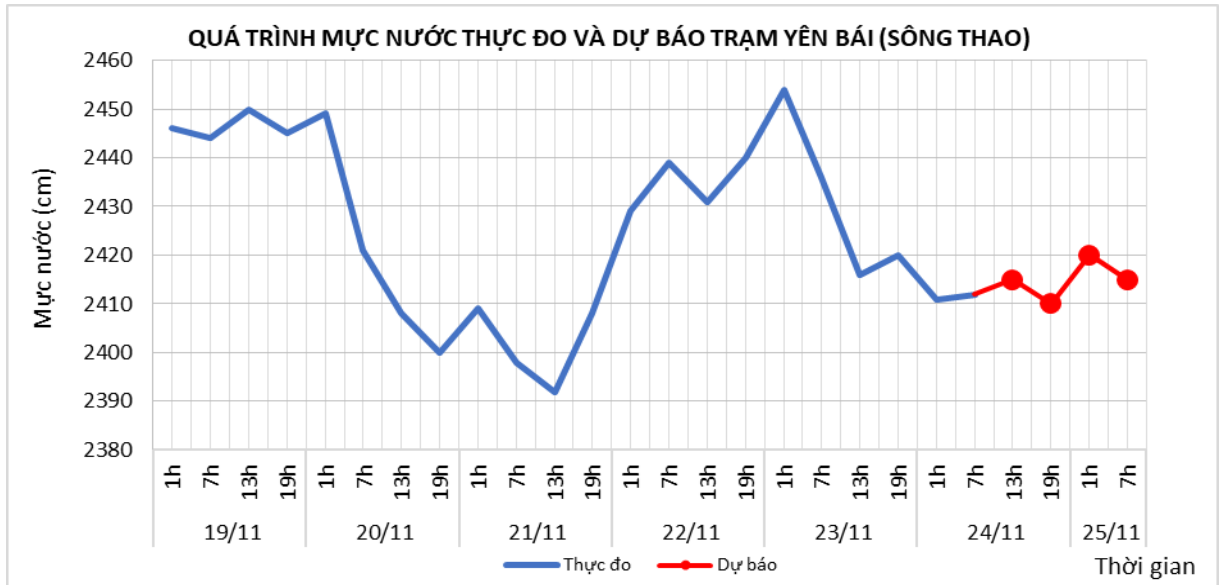
1.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ tiếp tục biến đổi chậm.



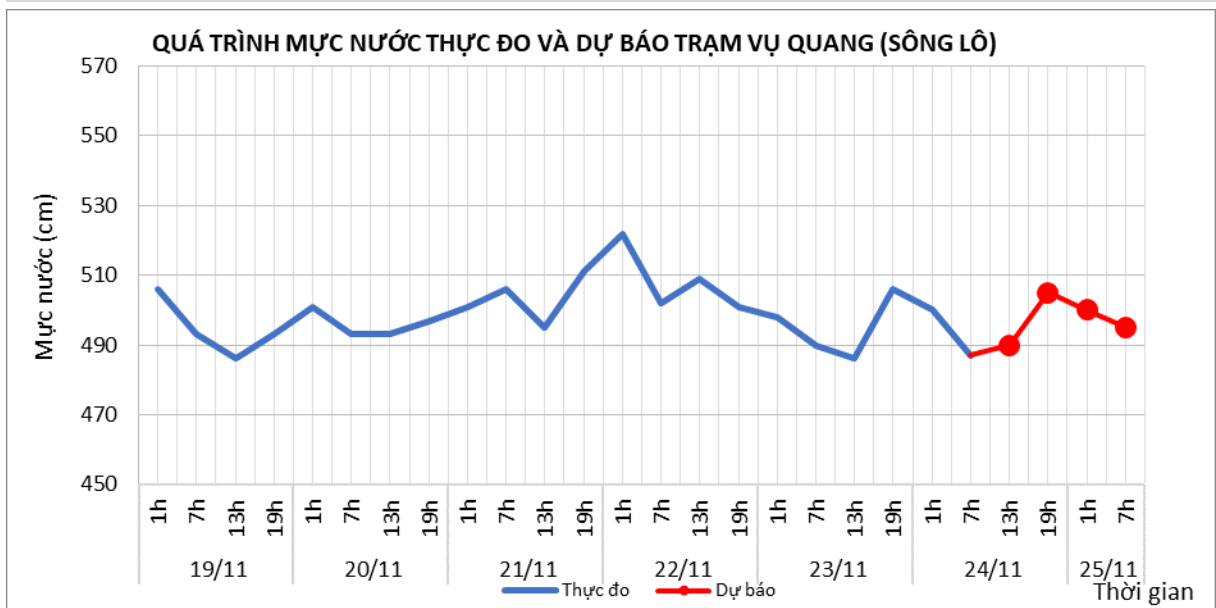
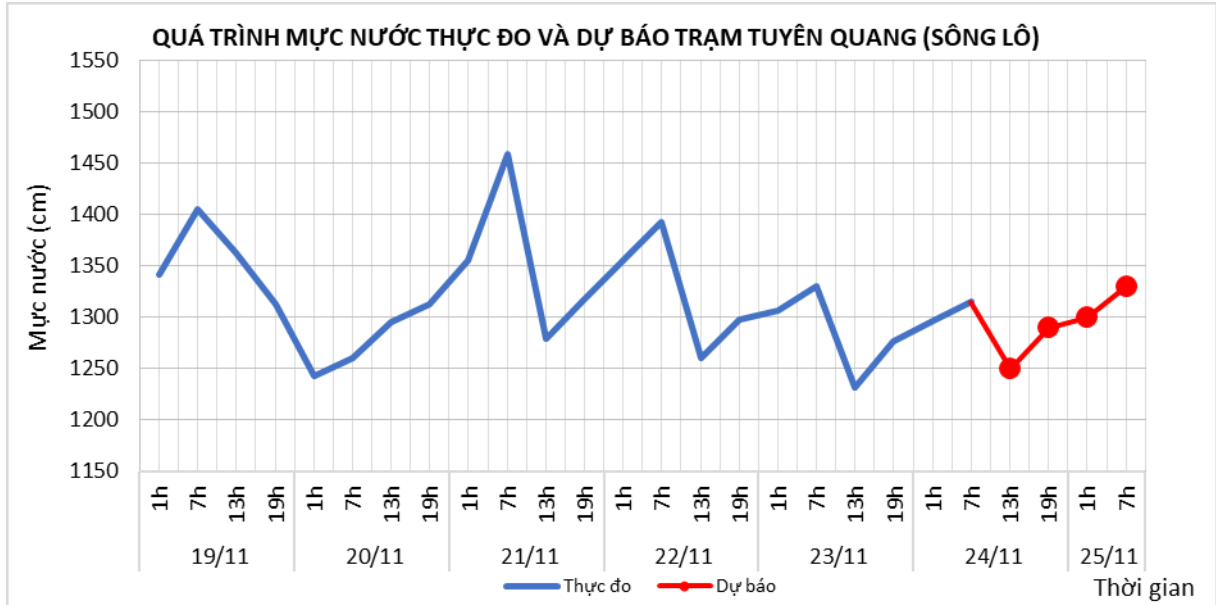
1.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang đang biến đổi chậm theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang biến đổi chậm theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



2. Khu vực Đồng bằng và Trung du Bắc Bộ:

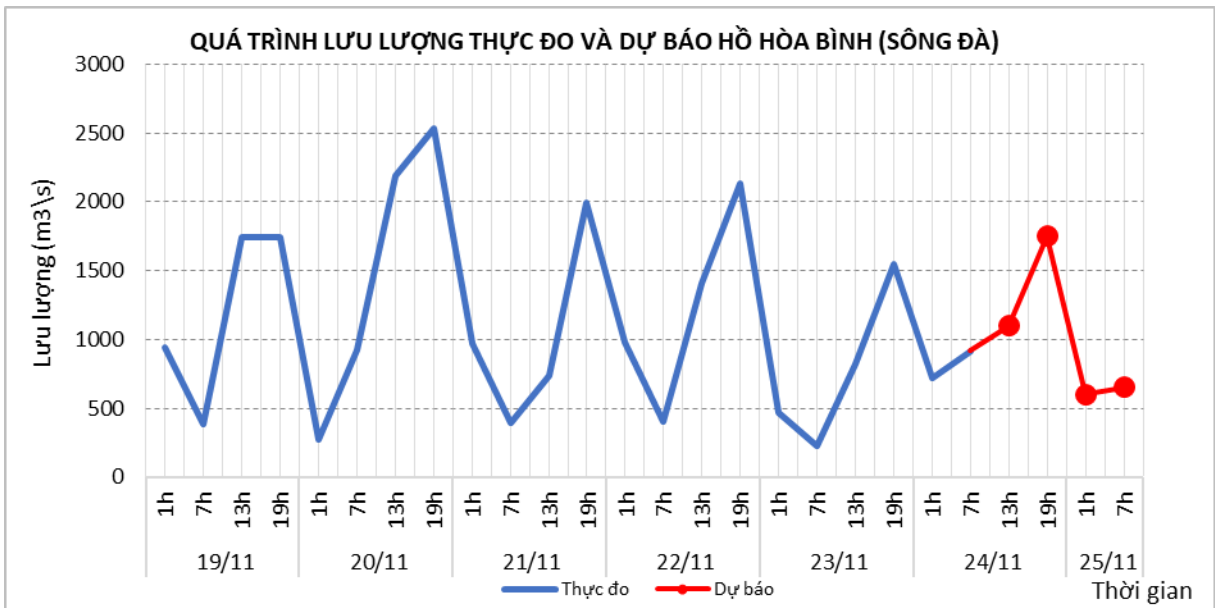
2.1 Lưu vực sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động do điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



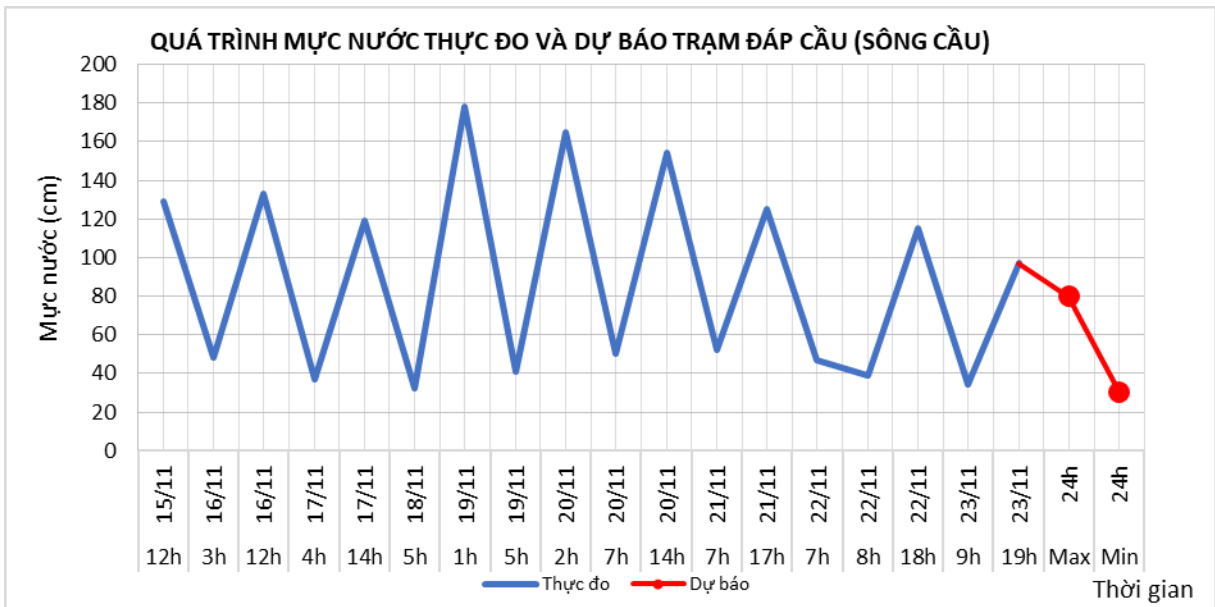
2.2. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Cầu đang biến đổi chậm, khu vực hạ lưu chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Cầu tại Đáp Cầu sẽ tiếp tục biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều.



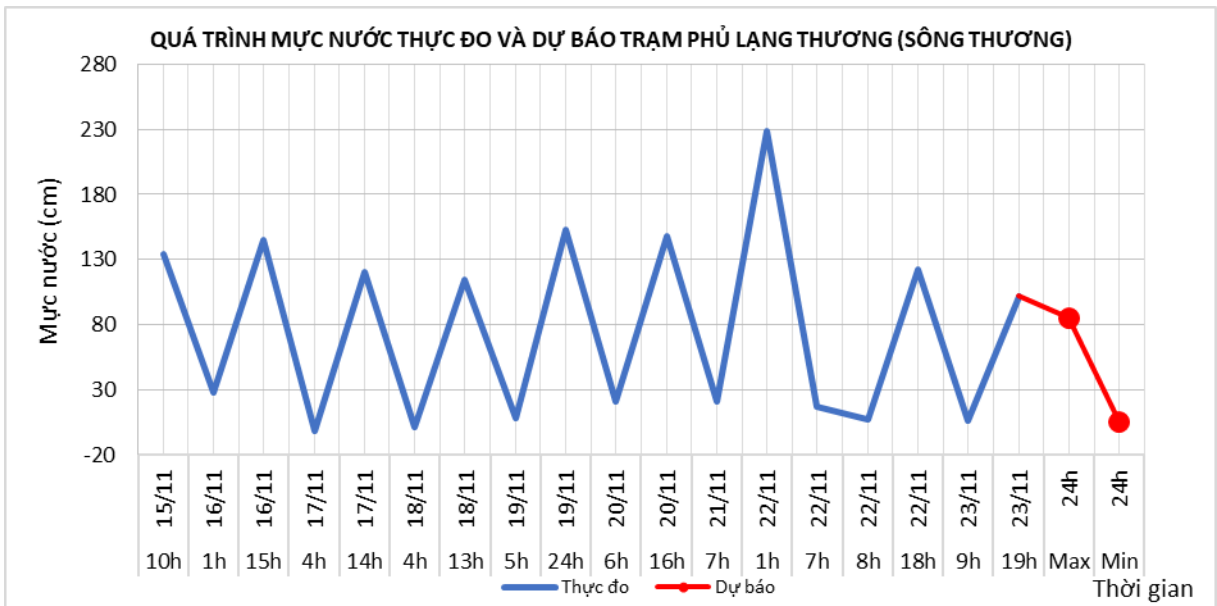
2.3. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Thương đang biến đổi chậm, khu vực hạ lưu chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



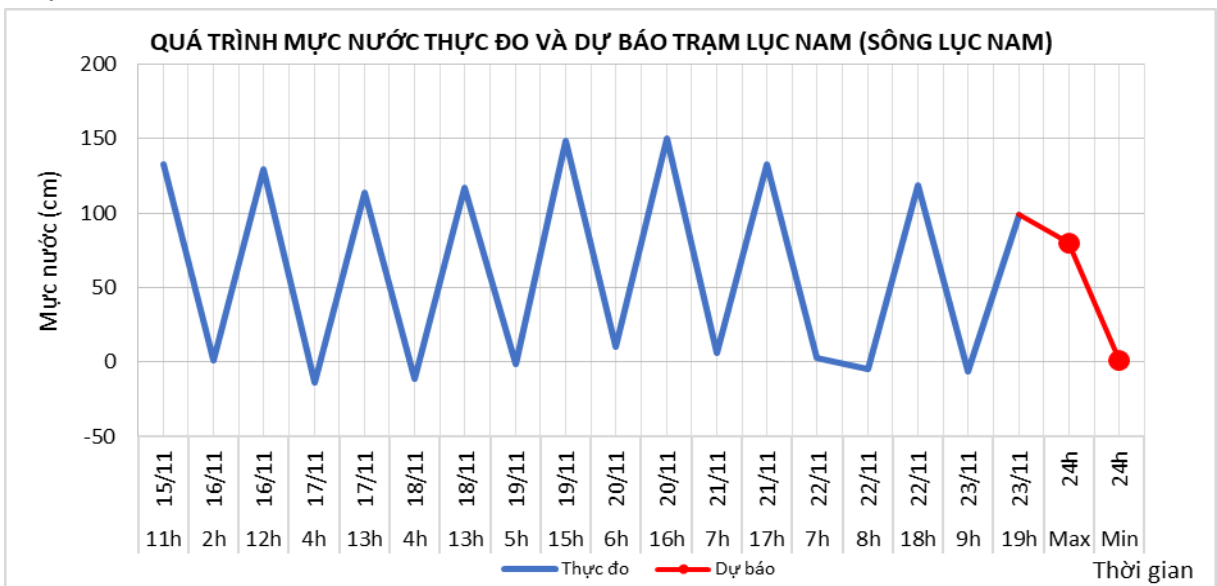
2.4. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam biến đổi chậm, khu vực hạ lưu chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



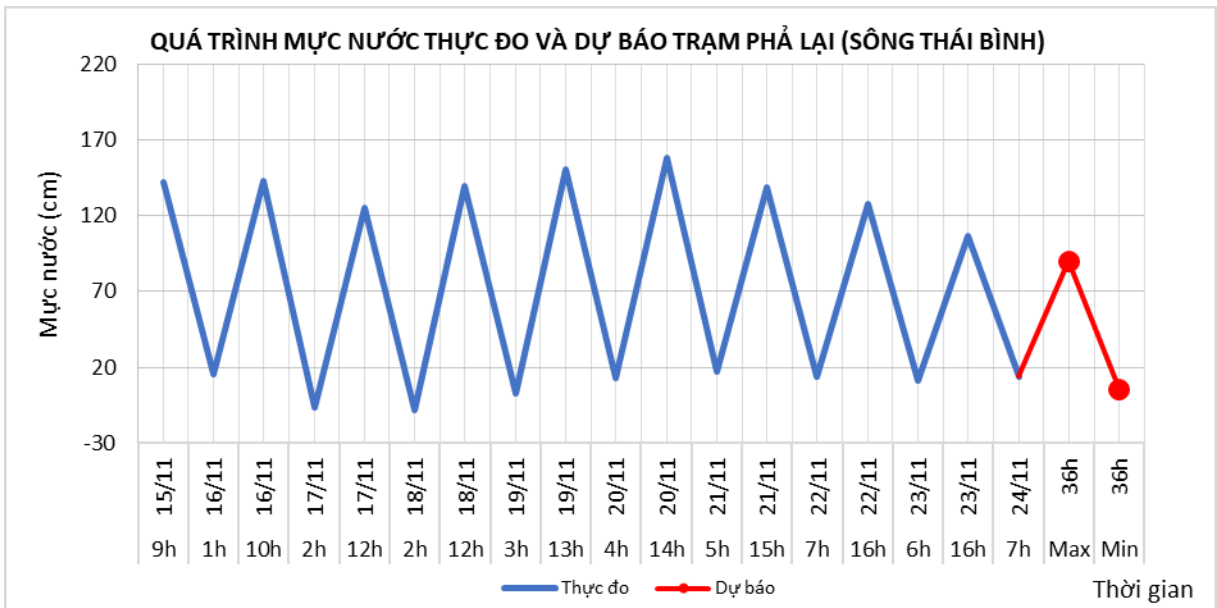
2.5. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại Phả Lại cao nhất có khả năng ở mức 0,90m và thấp nhất ở mức 0,05m.



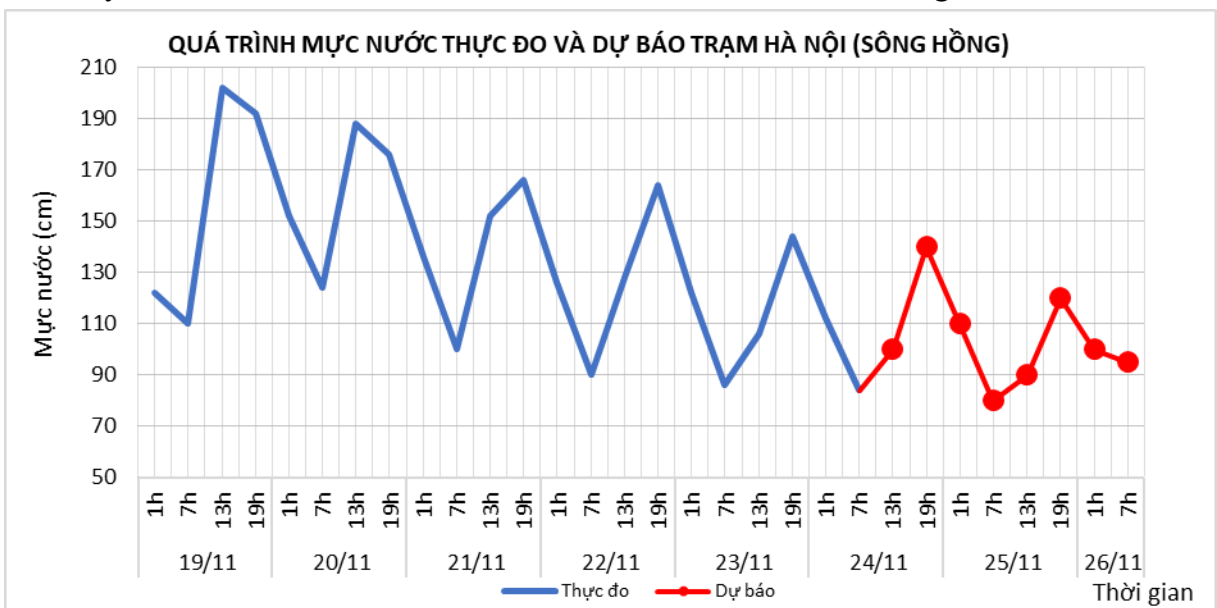
2.6. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Lúc 7h/24/11, mức nước tại trạm Hà Nội là 0,84m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Đến 7h/26/11 mức nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 0,95m.



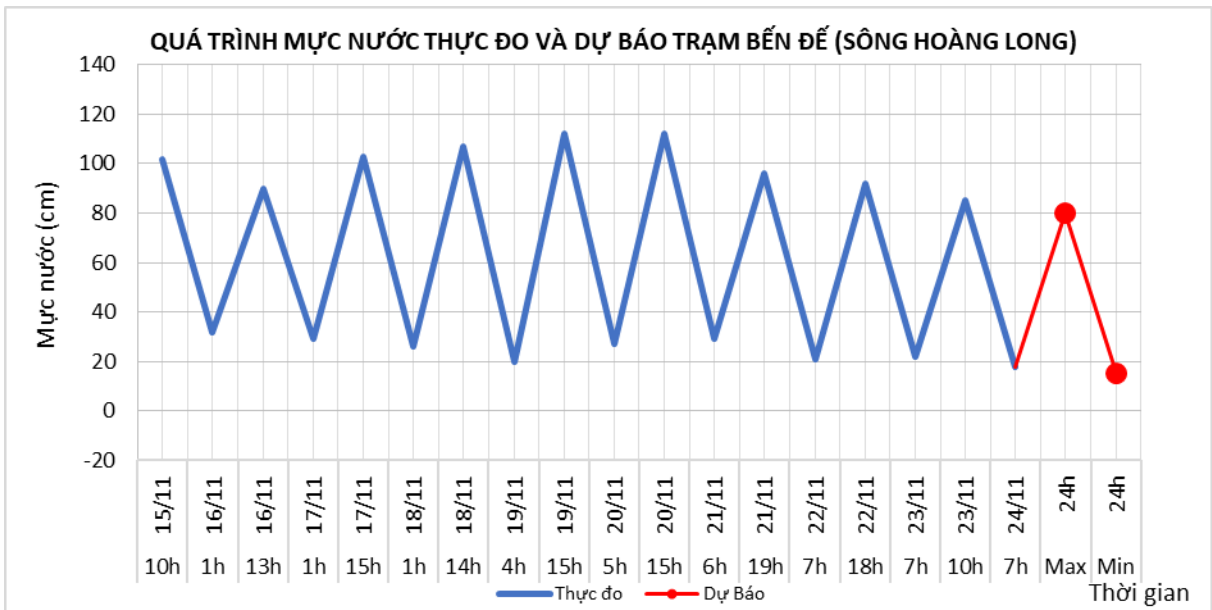
2.7. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hoàng Long tại Bến Đé đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hoàng Long tại Bến Đé tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



3. Khu vực Bắc Trung Bộ

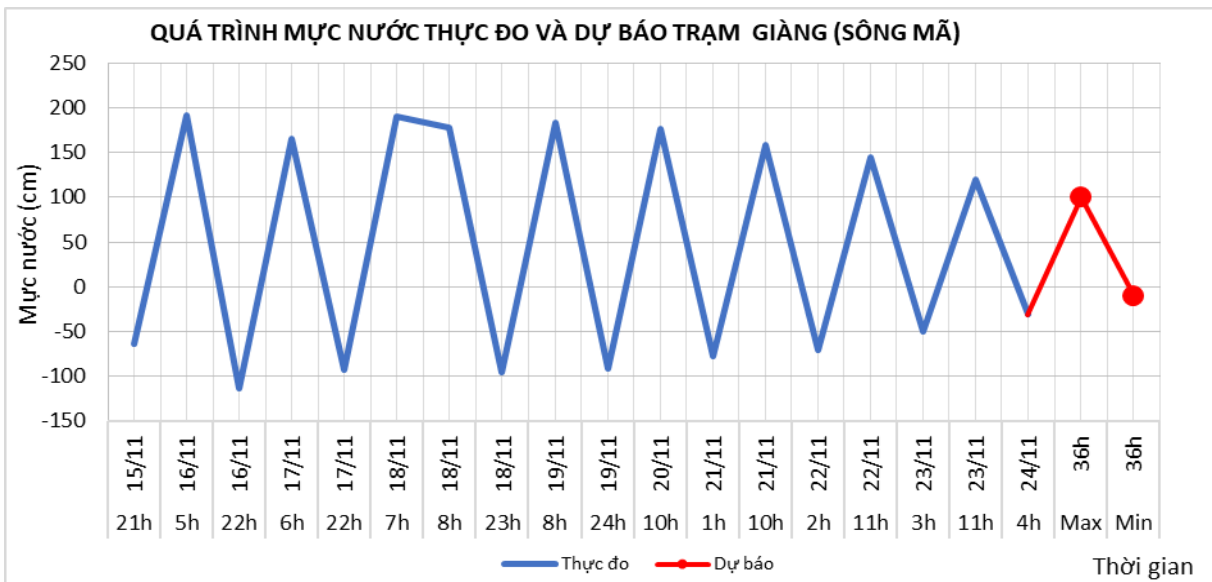
3.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng biến đổi theo triều.



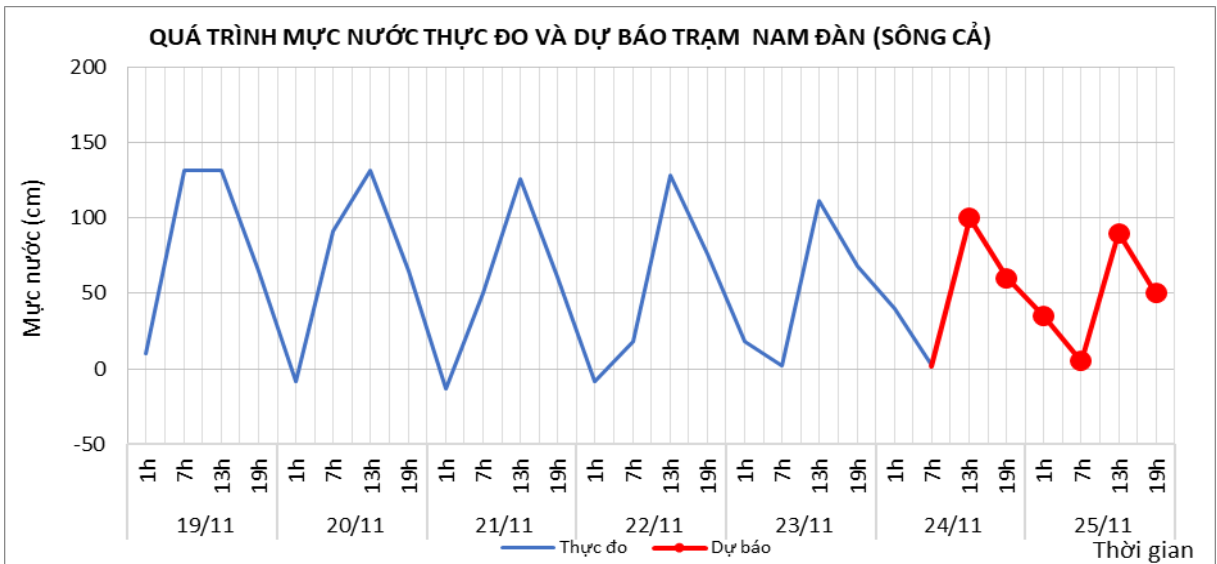
3.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu có dao động.



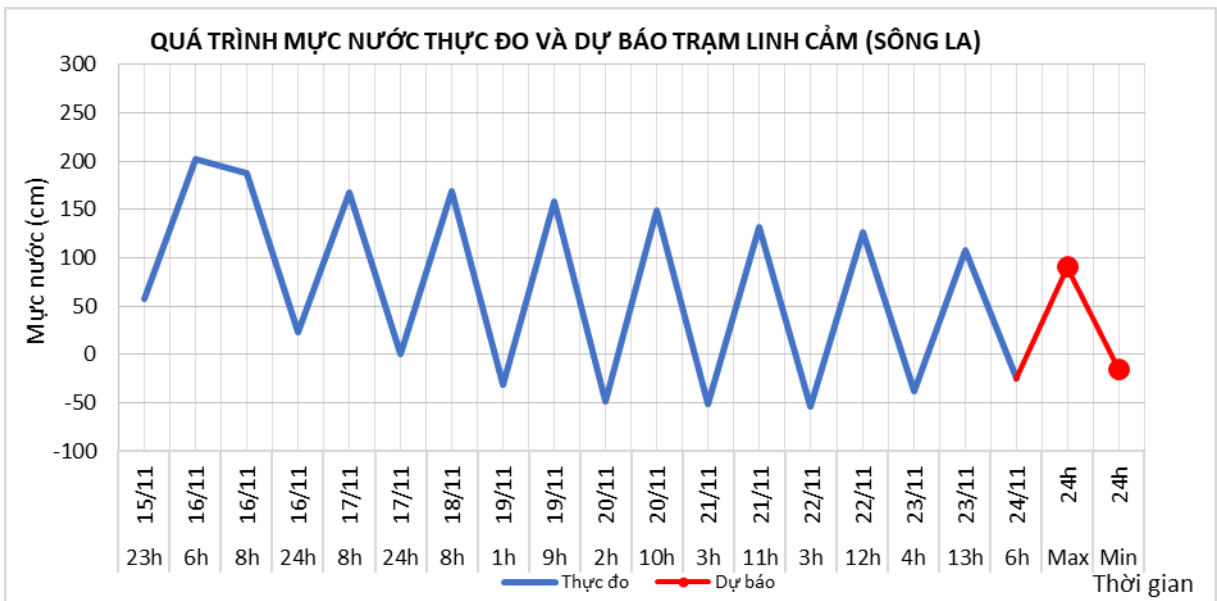
3.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều.



4. Khu vực Trung Trung Bộ

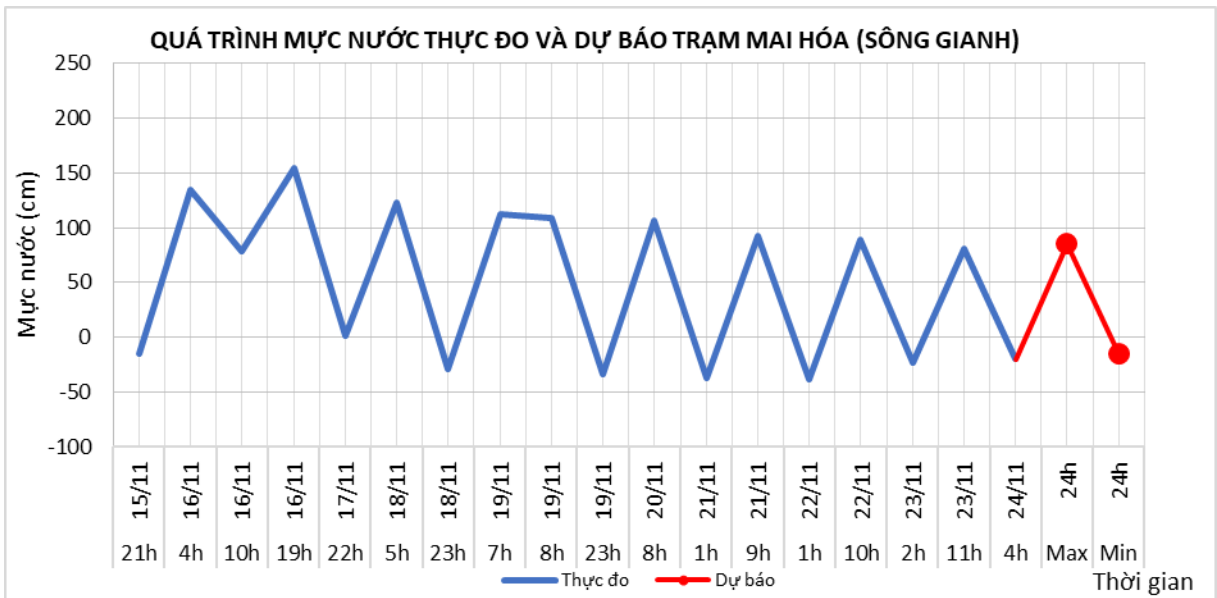
4.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu có dao động, hạ lưu dao động theo triều.



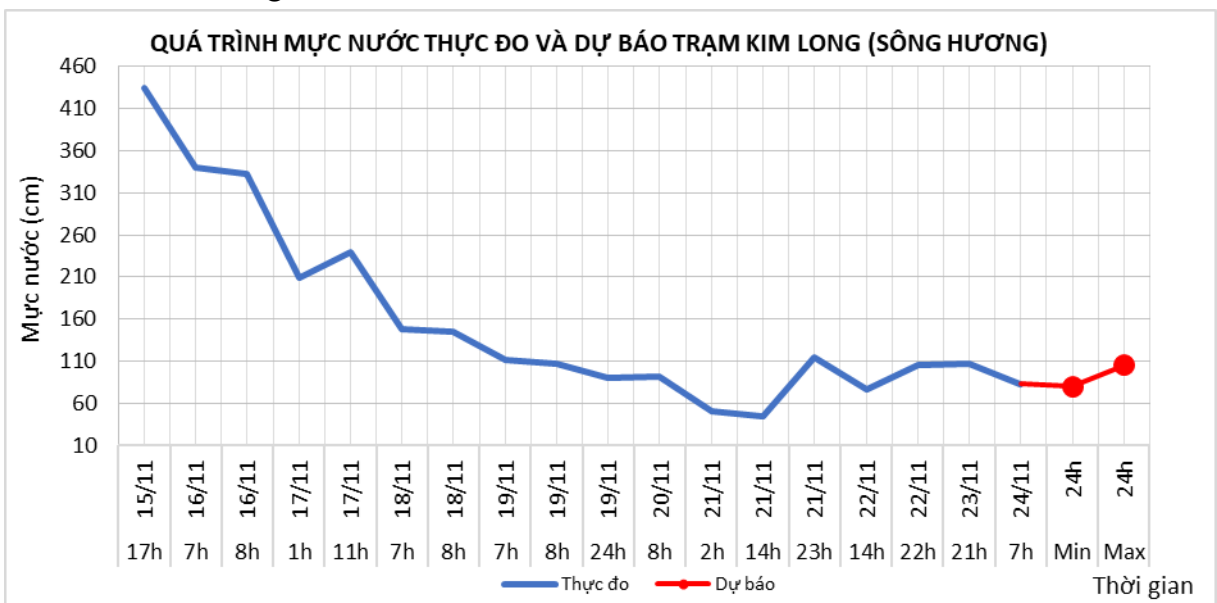
4.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa ở mức BĐ1.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa.



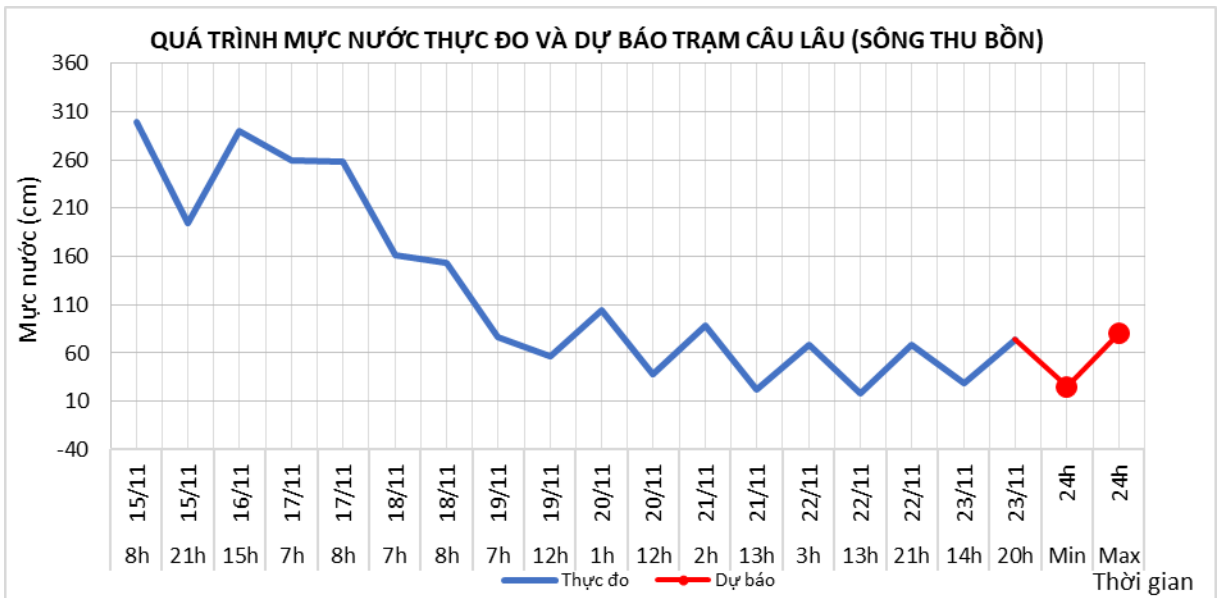
4.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.



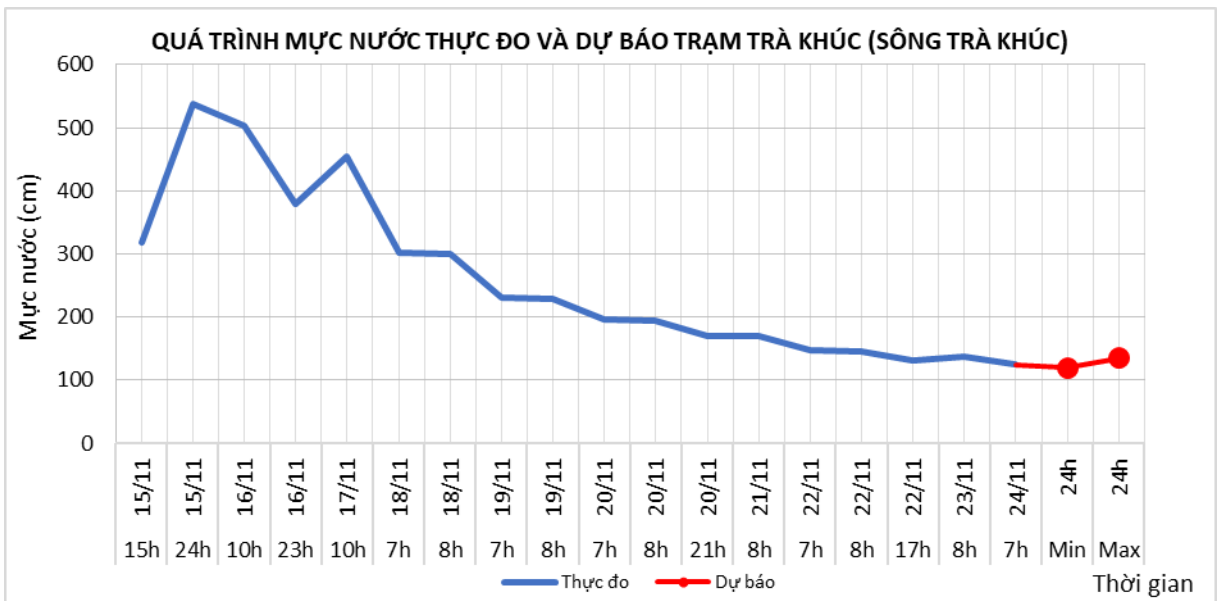
4.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông biến đổi chậm.



4.4. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bồ (Thừa Thiên Huế) xuống chậm, mức nước lúc 07h ngày 24/11 tại Phú Ốc 1,76m, trên BĐ1 0,26m; các sông khác biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Bồ dao động theo điều tiết hồ chứa ở mức trên BĐ1, các sông khác biến đổi chậm.

Cảnh báo: Từ ngày 25 đến 28/11, trên các sông từ Quảng Trị đến Quảng Ngãi có khả năng xuất hiện một đợt lũ. Trong đợt lũ này, mức nước đỉnh lũ các sông ở Quảng Trị ở mức BĐ1-BĐ2, có sông trên BĐ2; các sông từ Thừa Thiên Huế đến Quảng Ngãi lên

mức BĐ2 và trên BĐ2.

Nguy cơ cao xảy ra lũ quét, sạt lở đất tại khu vực vùng núi, ngập lụt cục bộ vùng trũng thấp ven sông và khu đô thị tại các tỉnh từ Quảng Trị đến Quảng Ngãi.

5. Khu vực Nam Trung Bộ

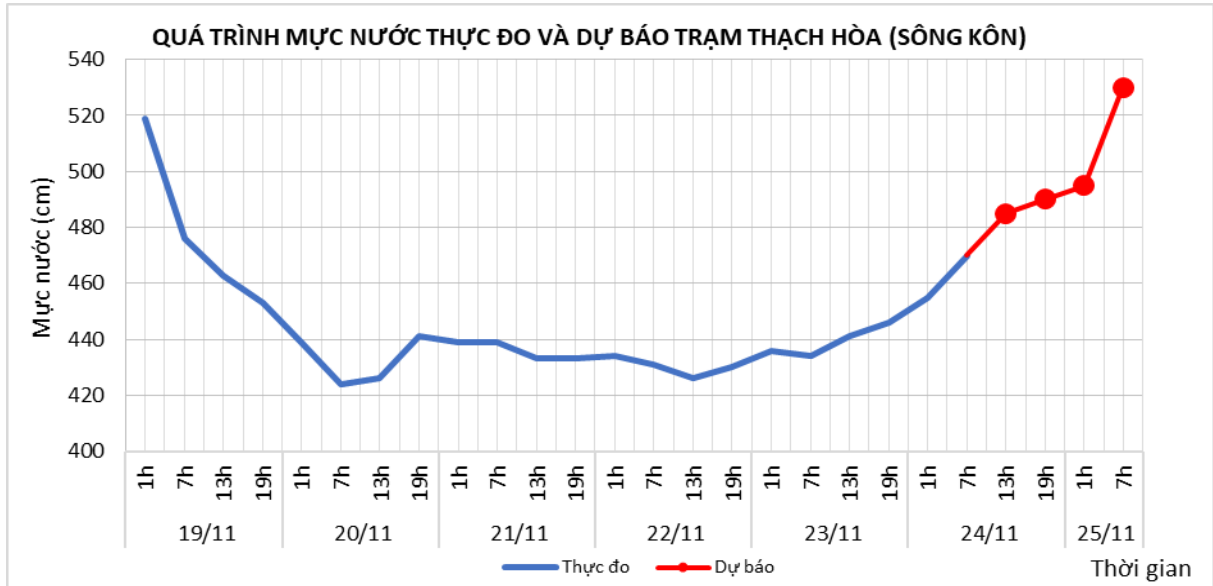
5.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Kôn đang lên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Kôn tiếp tục lên.



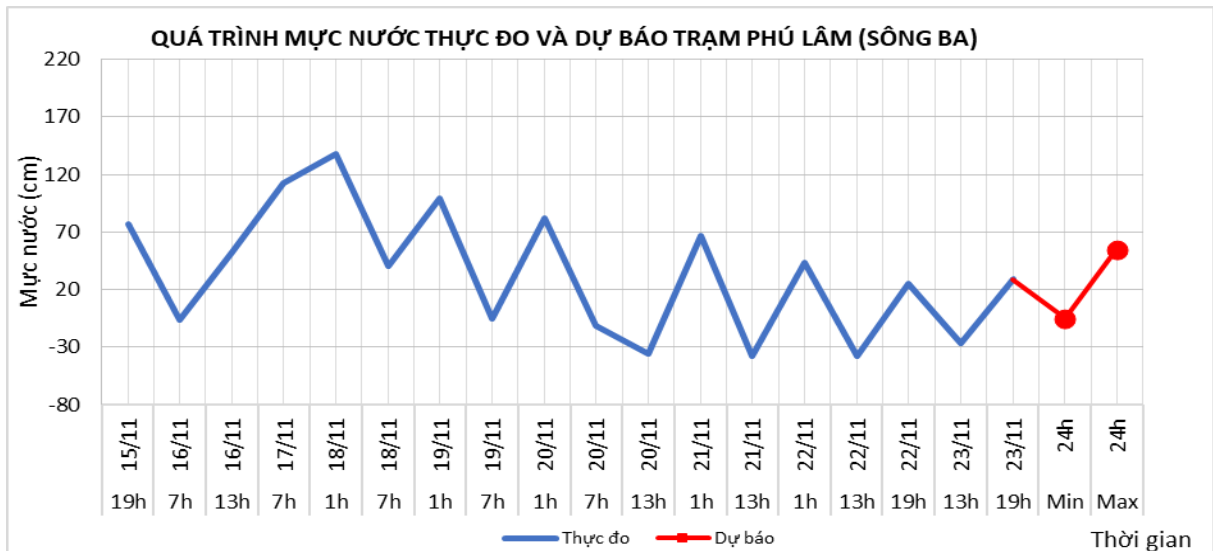
5.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng trung sông Ba biến đổi chậm; hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng trung sông Ba biến đổi chậm; hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.



5.3. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.

Cảnh báo: Từ ngày 25 đến 28/11, trên các sông từ Bình Định đến Ninh Thuận có khả năng xuất hiện một đợt lũ. Trong đợt lũ này, mực nước đỉnh lũ các sông từ Bình Định đến Ninh Thuận ở mức BĐ1-BĐ2, có sông trên BĐ2; sông Côn (Bình Định), sông Dinh Ninh Hòa (Khánh Hòa) lên mức BĐ2 và trên BĐ2.

Nguy cơ cao xảy ra lũ quét, sạt lở đất tại khu vực vùng núi, ngập lụt cục bộ vùng trũng thấp ven sông và khu đô thị tại các tỉnh từ Bình Định đến Ninh Thuận.

6. Khu vực Tây Nguyên

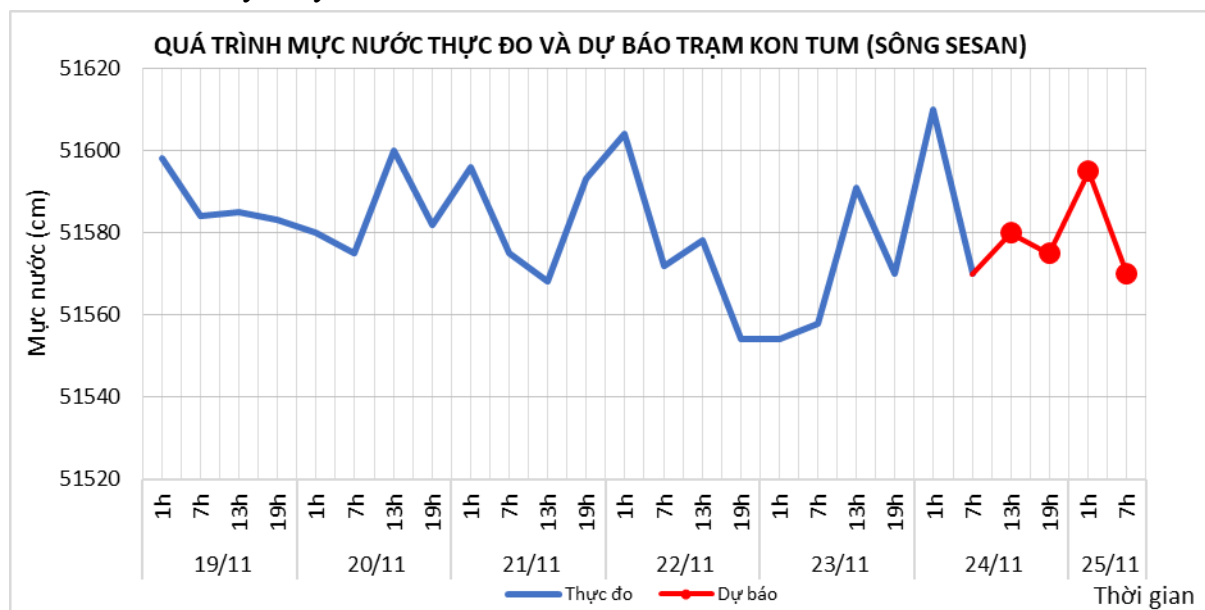
6.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Đăkbla biến đổi chậm, các sông khác dao động theo vận hành của nhà máy thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Đăkbla biến đổi chậm, các sông khác dao động theo vận hành của nhà máy thủy điện.



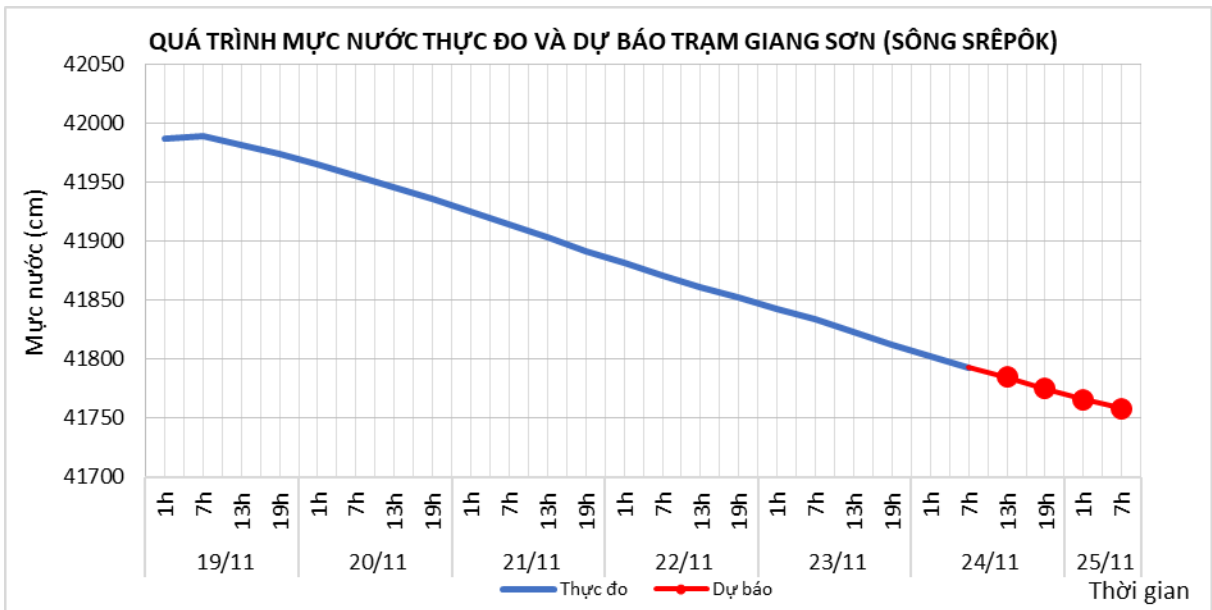
6.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana xuống, mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Krông Ana tiếp tục xuống; mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



6.3. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.

7. Khu vực Nam Bộ

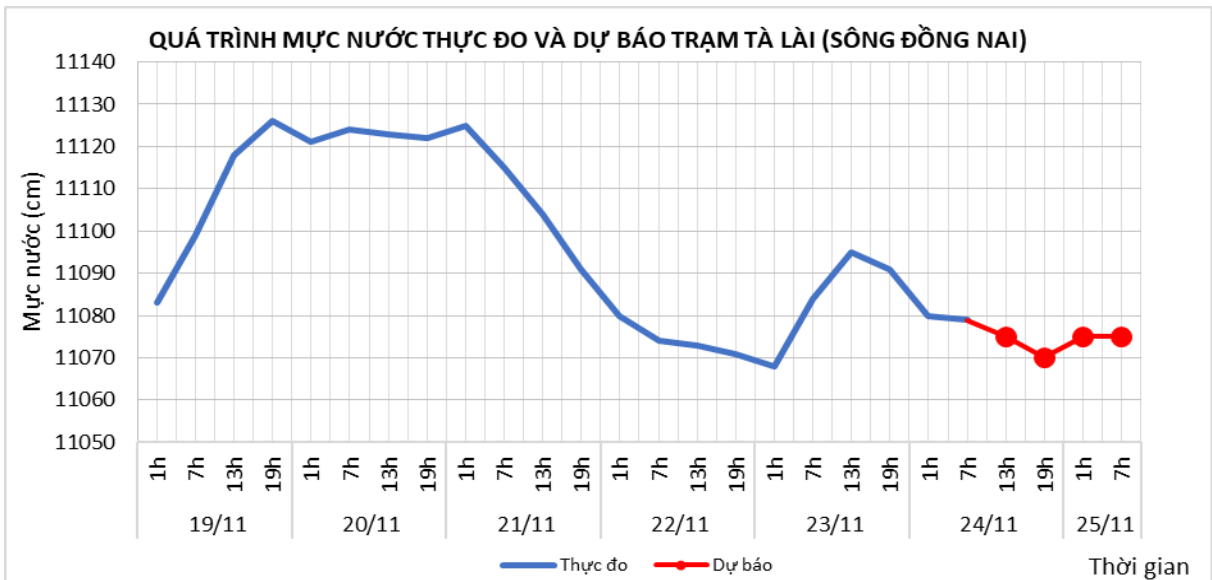
7.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đồng Nai biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Đồng Nai biến đổi chậm.



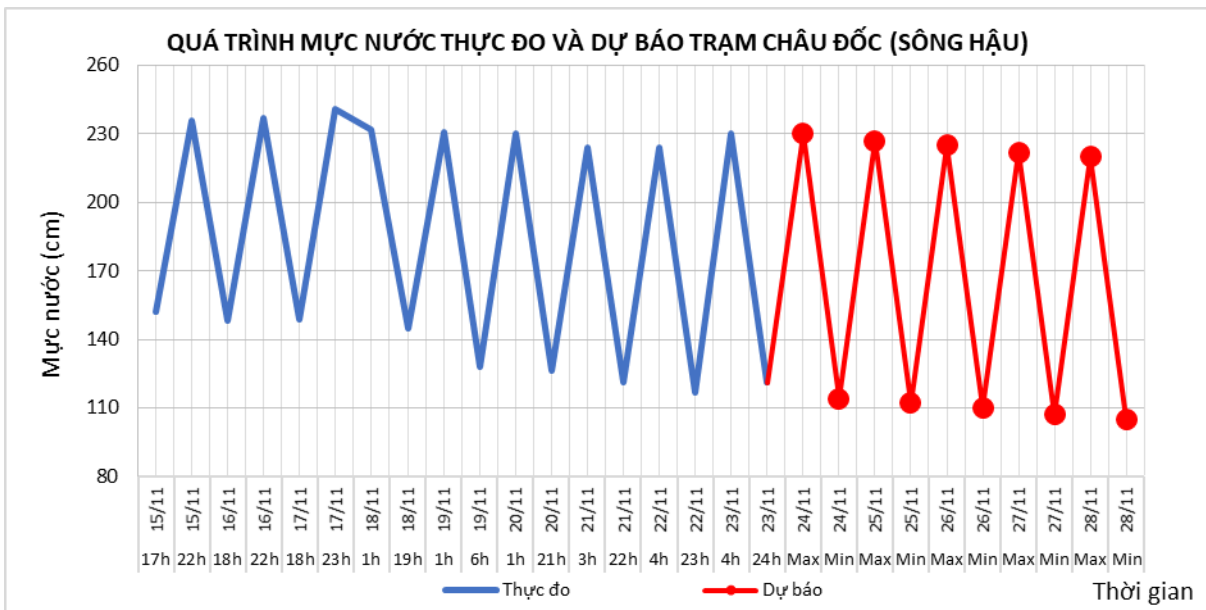
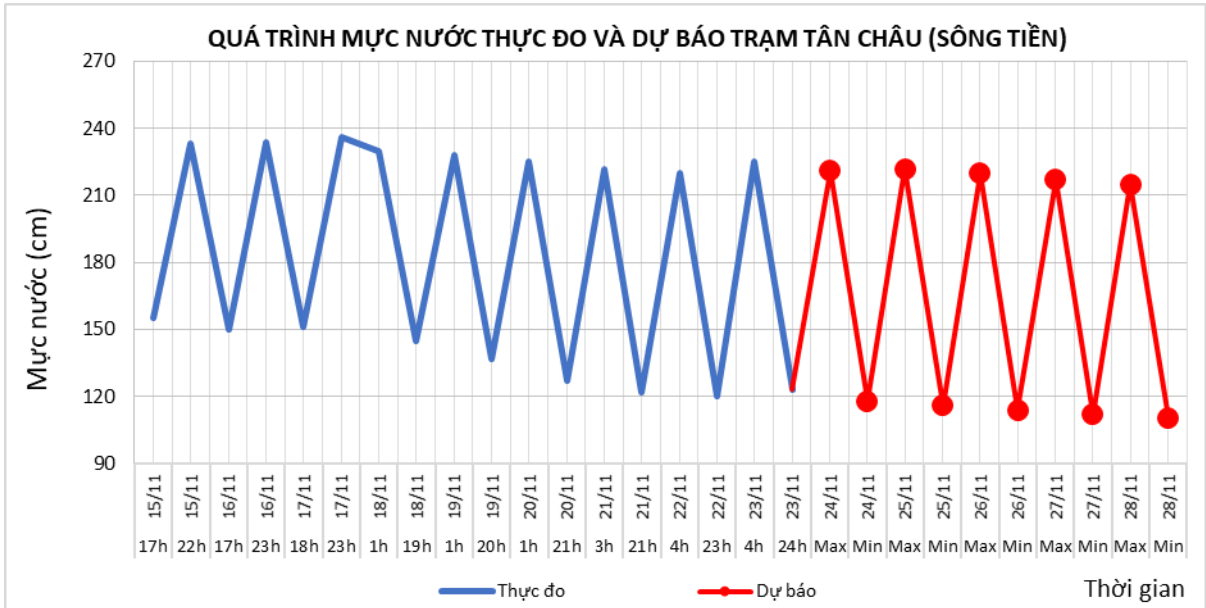
7.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cửu Long dao động theo triều. Mức nước cao nhất ngày 23/11 trên sông Tiền tại Tân Châu 2,25m, trên sông Hậu tại Châu Đốc 2,30m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cửu Long dao động theo triều. Đến ngày 28/11, mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 2,15m, tại Châu Đốc ở mức 2,20m.



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-23/11	19h-23/11	1h-24/11	7h-24/11	13h-24/11		19h-24/11		1h-25/11		7h-25/11		13h-25/11		19h-25/11		1h-26/11		7h-26/11	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	822	1549	721	917	1100	↑	1750	↑	600	↓	650	↑								
Thao	Yên Bái	2416	2420	2411	2412	2415	↑	2410	↓	2420	↑	2415	↓								
Thao	Phú Thọ	1165	1168	1164	1152	1140	↓	1145	↑	1140	↓	1135	↓								
Lô	Tuyên Quang	1231	1276	1296	1315	1250	↓	1290	↑	1300	↑	1330	↑								
Lô	Vụ Quang	486	506	500	487	490	↑	505	↑	500	↓	495	↓								
Hồng	Hà Nội	106	144	112	84	100	↑	140	↑	110	↓	80	↓	90	↑	120	↑	100	↓	95	↓
Cả	Nam Đàn	111	68	40	2	100	↑	60	↓	35	↓	5	↓	90	↑	50	↓				
Kôn	Thanh Hòa	441	446	455	470	485	↑	490	↑	495	↑	530	↑								
Đăkbla	Kon Tum	51591	51570	51610	51570	51580	↑	51575	↓	51595	↑	51570	↓								
Krông Ana	Giang Sơn	41820	41812	41802	41793	41785	↓	41775	↓	41766	↓	41758	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11095	11091	11080	11079	11075	↓	11070	↓	11075	↑	11075	→								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	97	↓	34	↓	80	↓	30	↓
Thương	Phủ Lạng Thương	102	↓	6	↑	85	↓	5	↓
Lục Nam	Lục Nam	99	↓	-6	↓	80	↓	1	↑
Thái Bình	Phả Lại (**)	109	↓	11	→	90	↓	5	↓
Hoàng Long	Bến Đẽ	85	↓	18	↓	80	↓	15	↓
Mã	Giàng (**)	120	↓	-50	↑	100	↓	-10	↑
La	Linh Cảm	108	↓	-25	↑	90	↓	-15	↑
Gianh	Mai Hóa	81	↓	-20	↑	85	↑	-15	↑
Hương	Kim Long	107	↑	83	↑	105	↓	80	↓
Thu Bồn	Câu Lâu	74	↑	29	↑	80	↑	25	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	137	↓	125	↓	135	↓	120	↓
Đà Rằng	Phú Lâm	29	↑	-27	↑	55	↑	-5	↑

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày										Mức nước thấp ngày													
		Thực đo		Dự báo								Thực đo		Dự báo											
		23/11	24/11	25/11	26/11	27/11	28/11	23/11	24/11	25/11	26/11	27/11	28/11												
Sông Tiền	Tân Châu	225	↑	221	↓	222	↑	220	↓	217	↓	215	↓	123	↓	118	↓	116	↓	114	↓	112	↓	110	↓
Sông Hậu	Châu Đốc	230	↑	230	→	227	↓	225	↓	222	↓	220	↓	121	↑	114	↓	112	↓	110	↓	107	↓	105	↓

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30' ngày 25/11

Tin phát lúc: 10h30'

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**



Phùng Tiến Dũng